



Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam

 **YSstrategy**

Báo cáo chiến lược Tháng 11/2024

Định giá thấp là điều kiện cần để nắm giữ dài hạn

Phòng phân tích KHCN

YSflex



Tải
ngay

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn

Tổng quan vĩ mô

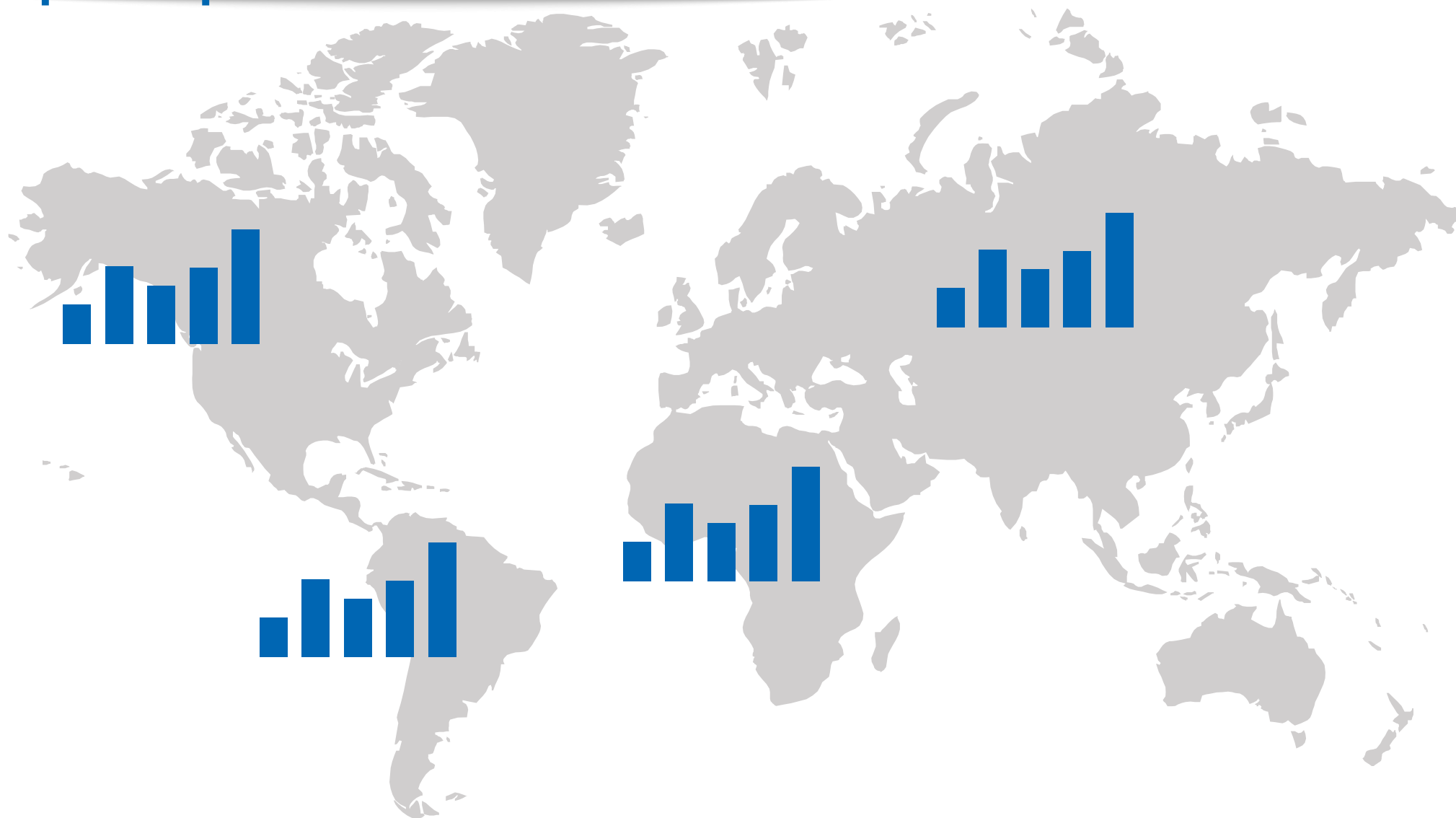
1. FDI tháng chậm lại trước cuộc bầu cử Mỹ
2. Xuất nhập khẩu tháng 10 hồi phục chậm và phân hóa
3. Lạm phát tháng 10 tiếp tục xu hướng khả quan
4. Sản xuất tháng 10 đang hồi phục sau bão nhưng còn chậm
5. Bán lẻ duy trì đà tăng trưởng nhưng vẫn chậm
6. Giá vàng có thể điều chỉnh – Tỷ giá vẫn xu hướng tăng
7. Lãi suất liên ngân hàng giảm – Rủi ro vĩ mô đi ngang

Triển vọng thị trường

1. Diễn biến thị trường tháng 10/2024
2. Giao dịch khối ngoại tháng 10/2024
3. Triển vọng TTCK tháng 11/2024
4. Hiệu quả khuyến nghị đầu tư của YSVN

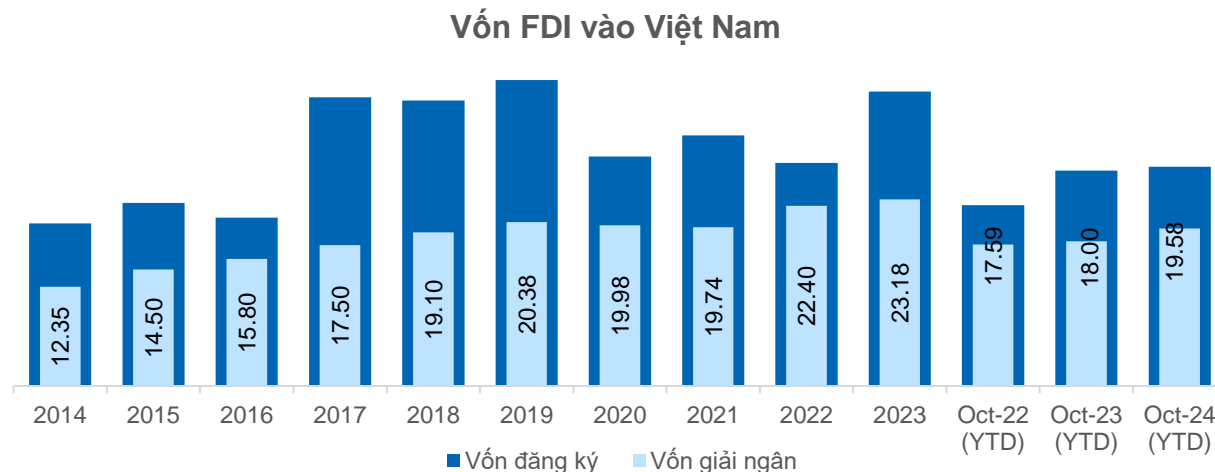


CẬP NHẬT VĨ MÔ



1. FDI tháng chậm lại trước cuộc bầu cử Mỹ

- **Tổng vốn FDI đăng ký tính từ đầu năm tới 20/10/2024 đạt 27.26 tỷ USD (+1.9% YoY), duy trì tăng trưởng dương trong 10 tháng đầu năm.** Trong đó, có 2,743 dự án được cấp phép mới (+1.4% YoY), với số vốn đăng ký mới đạt 15.23 tỷ USD (-2.5% YoY); có 1,151 dự án đăng ký điều chỉnh vốn (+6.0% YoY) với số vốn tăng thêm 8.35 tỷ USD (+41.7% YoY). Vốn góp mua cổ phần đạt 3.68 tỷ USD (-29.9% YoY). **Vốn giải ngân tính từ đầu năm tới 20/10/2024 đạt 19.58 tỷ USD, tiếp tục tăng 8.8% YoY.**
- **Tính riêng 10/2024, vốn FDI đăng ký đạt 2.48 tỷ USD (-45.7% YoY, -41.9% MoM), vốn giải ngân trong tháng đạt 2.25 tỷ USD (+7.6% YoY, -29.5% MoM).** Vốn FDI trong tháng 10 nhìn chung là chậm hơn so với cả tháng trước lẫn cùng kỳ. Chỉ có vốn FDI giải ngân là duy trì tăng trưởng tốt so với cùng kỳ. Chúng tôi cho rằng nguyên nhân là do các doanh nghiệp nước ngoài đã chậm lại chờ thông tin kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ để đánh giá lại các triển vọng về các chính sách cũng như xu hướng mới từ Mỹ và các nước cho giai đoạn mới.
- **Vốn FDI chậm lại ở tất cả các mặt: vốn đăng ký mới, điều chỉnh vốn, vốn góp mua cổ phần, chỉ có vốn giải ngân là duy trì tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước.** Chúng tôi cho rằng dòng vốn FDI có thể tiếp tục chậm lại trong 1-2 tháng tới do các bên sẽ cần thời gian để đánh giá lại các chỉ tiêu đầu tư sau khi ông Trump đã đắc cử Tổng thống Mỹ. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn giữ góc nhìn tích cực cho dòng vốn FDI sau khi các bên đánh giá xong tác động của sự kiện Trump đắc cử, **bên cạnh đó, chúng tôi cũng nâng triển vọng về dòng vốn FDI hơn** khi Tổng thống Trump được kỳ vọng sẽ khiến đẩy nhanh hơn xu hướng chuyển đổi chuỗi cung ứng vào Việt Nam.

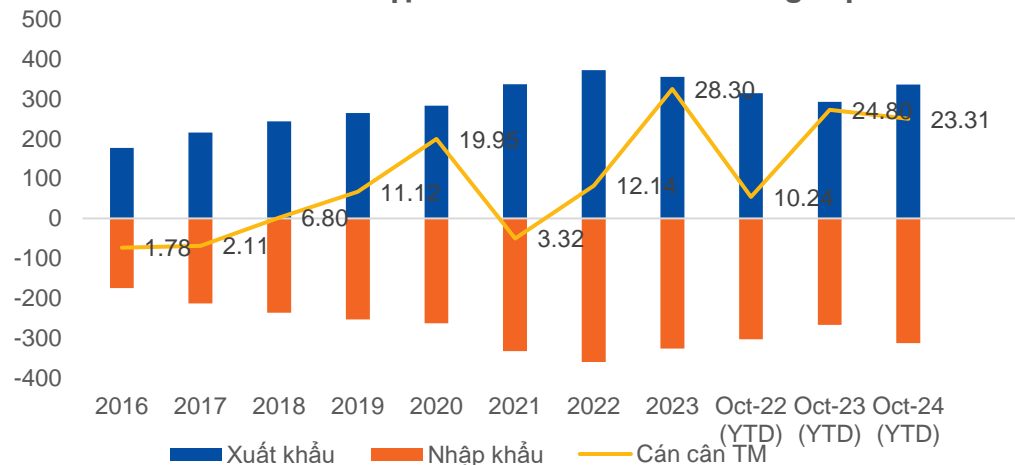


Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

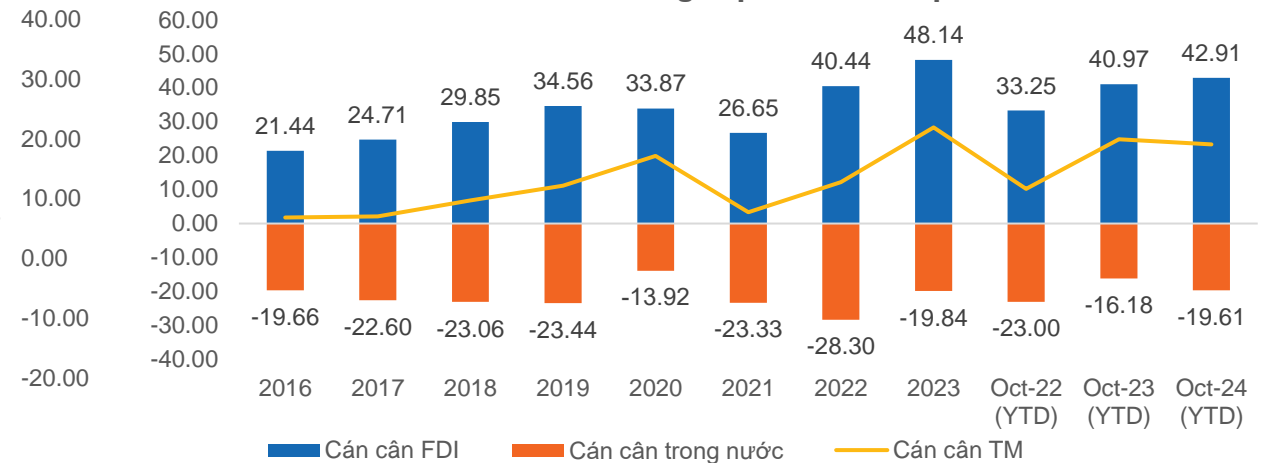
2. Xuất nhập khẩu tháng 10 hồi phục chậm và có sự phân hóa

- Kim ngạch XNK T10/2024 đạt 69.19 tỷ USD, tăng 5.1% MoM, tăng 11.8% YoY.** Trong đó, xuất khẩu đạt 35.59 tỷ USD, tăng 4.5% MoM, tăng 10.1% YoY; nhập khẩu đạt 33.60 tỷ USD, tăng 5.8% MoM, tăng 13.6% YoY. Cán cân thương mại xuất siêu 1.99 tỷ USD. Trong đó, khối FDI xuất siêu 4.37 tỷ USD; khối DN trong nước nhập siêu 2.38 tỷ USD. **Tình hình xuất nhập khẩu tháng 10/2024 đã tăng tốc trở sau tháng giảm nhẹ trước đó. Trạng thái xuất siêu vẫn đang được duy trì ổn định, tuy nhiên chúng tôi cũng lưu ý xuất siêu từ nhóm DN FDI tiếp tục tăng trong khi DN trong nước nhập siêu mạnh.**
- Lũy kế 10T2024, tổng kim ngạch XNK đạt 647.87 tỷ USD (+15.8% YoY),** trong đó XK 335.59 tỷ USD (+14.9% YoY), NK 312.28 tỷ USD (+16.8% YoY) và xuất siêu 23.31 tỷ USD (-6.0% YoY). Số đơn hàng xuất khẩu đã hồi phục trở lại nhưng tốc độ trong tháng 10 vẫn còn chậm. **Nhìn chung, chúng tôi vẫn kỳ vọng XNK đang tiếp tục quá trình hồi phục nhưng sẽ có sự phân hóa hơn trong thời gian tới. Một số nhóm hàng xuất khẩu chứng kiến tăng trưởng tốt về giá trị trong T10/2024 và cũng có xu hướng tăng tốt gần đây như:** xơ sợi (+93% YoY), nông sản (tiêu, cà phê, gạo, chè, hạt điều), nội thất khác gỗ (+39% YoY), hóa chất (+31% YoY), sản phẩm từ sắt thép (+30% YoY), dệt may (+25% YoY), thủy sản (+22% YoY), gỗ (+19% YoY), sắt thép (+15% YoY), xăng dầu (+9% YoY). **Theo đó, có sự phân hóa về tốc độ hồi phục và tăng trưởng trong các nhóm hàng xuất khẩu, 1 số nhóm hàng xuất khẩu tăng mạnh gần đây trong khi các nhóm khác hồi phục chậm hơn hoặc giảm.**

Xuất - Nhập khẩu và cán cân thương mại



Cán cân thương mại theo khu vực

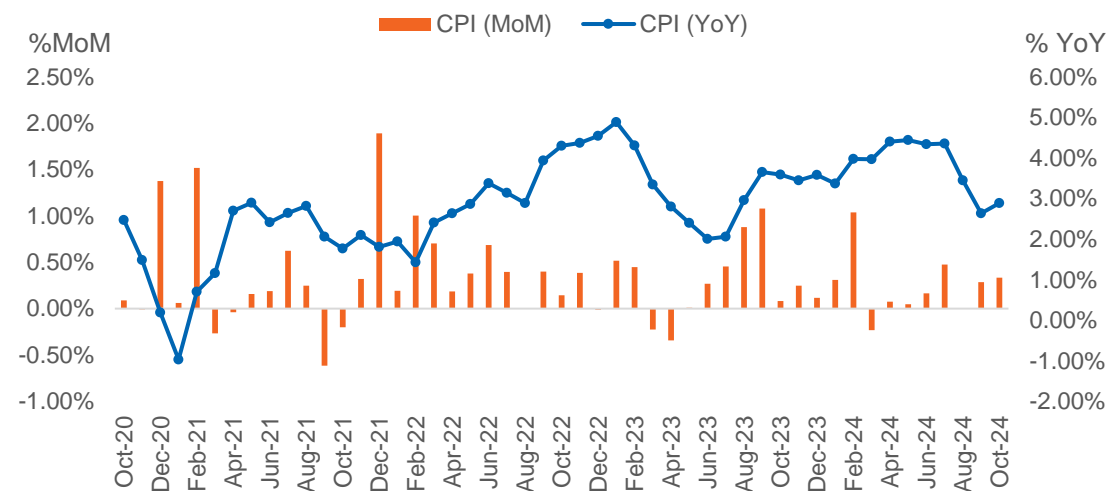


Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

3. Lạm phát tháng 10 tiếp tục xu hướng khả quan

- **CPI tháng 10/2024 tăng 0.33% MoM, tăng 2.89% YoY.** Giá các nhóm hàng nhìn chung tăng nhẹ trong tháng 10, tăng mạnh nhất là nhóm Giao thông (+0.66% MoM) khi giá xăng dầu tăng lại, nhóm duy nhất giảm giá là Bưu chính viễn thông (-0.05% MoM).
- CPI tiếp tục tăng nhẹ 0.33% MoM, tăng nhanh hơn tháng trước nhưng mức tăng YoY là khá thấp 2.89% do nền cùng kỳ ở mức cao. Như kỳ vọng, chúng tôi vẫn giữ quan điểm áp lực từ 2 nhóm giáo dục và nhóm thuốc và dịch vụ y tế sẽ giảm dần trong nửa cuối 2024 do nền so sánh cao.
- **Chúng tôi vẫn lưu ý các yếu tố vẫn đang tạo áp lực lên CPI trong tháng 9 như:** giá thịt heo ở mức cao do dịch bệnh đã đẩy CPI nhóm Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tiếp tục tăng 0.55% MoM, giá thuê nhà tăng và giá sắt thép hồi phục ở nhóm Nhà ở và VLXD (+0.11% MoM), tỷ giá USD/VND có dấu hiệu tăng trở lại do xung đột địa chính trị thế giới và kỳ vọng ông Trump đắc cử Tổng thống Mỹ. **Mặc dù vậy, chúng tôi tiếp tục cho rằng triển vọng đã khả quan hơn nhiều khi càng về cuối năm thì mức nền so sánh cùng kỳ là khá cao và tình trạng này sẽ tiếp tục kéo dài sang hết Q2/2025. Do đó, khả năng lạm phát sẽ hạ nhiệt khi càng về cuối năm và sẽ nằm trong mục tiêu 4.5% của Chính phủ.**

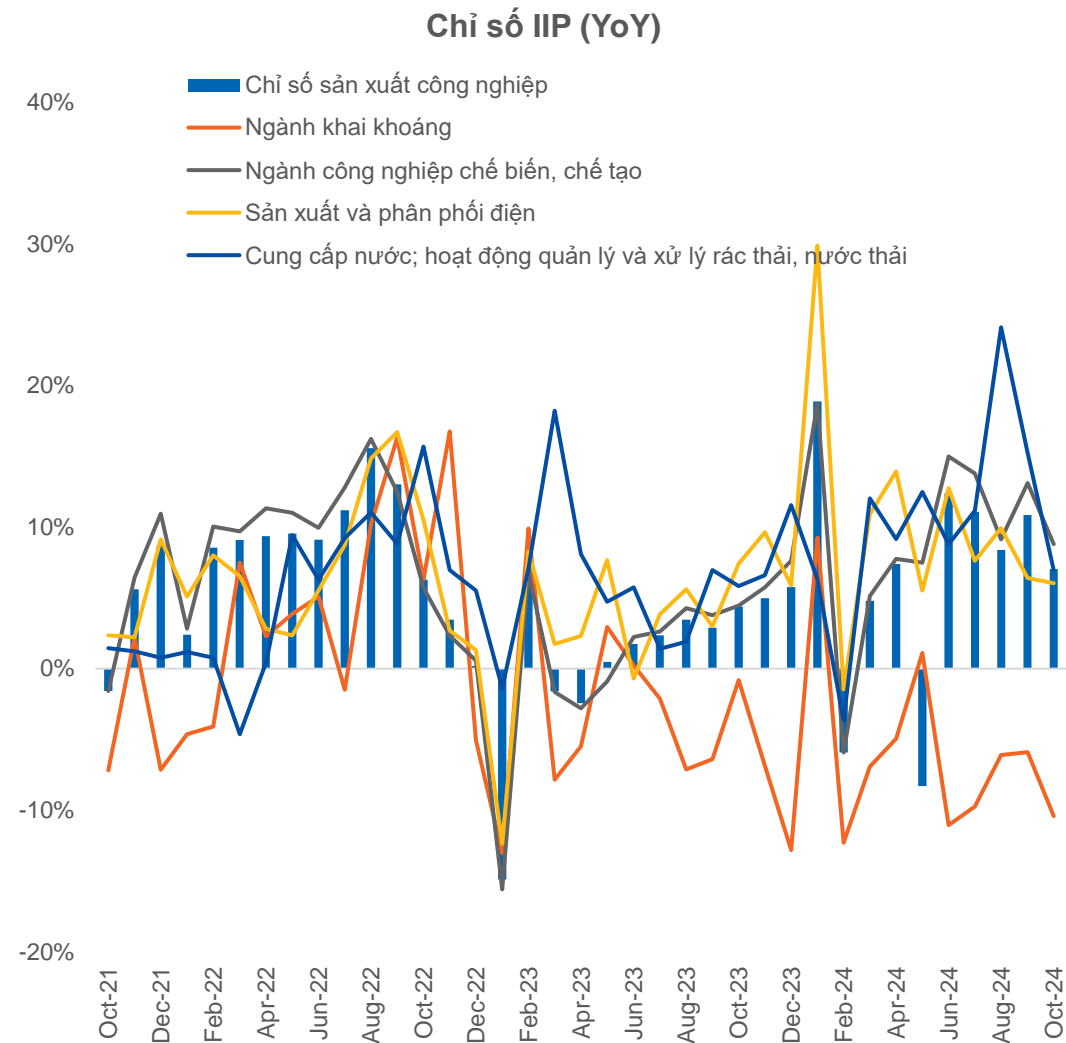
Chỉ tiêu	YoY	MoM	BQ
CPI chung	2.89%	0.33%	3.78%
Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	4.45%	0.55%	4.04%
Đồ uống và thuốc lá	2.26%	0.11%	2.43%
May mặc, mũ nón và giày dép	1.13%	0.09%	1.45%
Nhà ở và vật liệu xây dựng	4.21%	0.11%	5.22%
Thiết bị và đồ dùng gia đình	1.33%	0.20%	1.23%
Thuốc và dịch vụ y tế	8.28%	0.02%	7.54%
Giao thông	-3.25%	0.66%	1.40%
Bưu chính viễn thông	-0.37%	-0.05%	-1.11%
Giáo dục	-0.54%	0.48%	6.73%
Văn hoá, giải trí và du lịch	2.09%	0.09%	1.91%
Hàng hóa và dịch vụ khác	7.03%	0.26%	6.48%



Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

4. Sản xuất tháng 10 đang hồi phục sau bão nhưng còn chậm

- **Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tháng 10/2024 tăng 4.0% MoM, tăng 7.0% YoY.** Các nhóm ngành nhìn chung là tăng YoY nhưng có sự phân hóa.
- **Nhóm Khai khoáng** (+13.8% MoM, -10.4% YoY). Các nhóm khai khoáng bắt đầu hồi phục sau bão nhưng vẫn thấp hơn YoY như khai thác kim loại (-0.5% MoM, +19.7% YoY), khai thác than hồi phục mạnh +36.3% MoM nhưng vẫn còn thấp hơn cùng kỳ -7.7% YoY, riêng hoạt động hỗ trợ khai thác -2.5% MoM, -19% YoY.
- **Nhóm Ngành Chế biến chế tạo** (+3.6% MoM, +8.8% YoY). Các nhóm ngành sản xuất công nghiệp nhìn chung đều tăng trưởng MoM và YoY: tử bàn ghế (+5% MoM, +28% YoY), xe động cơ (+7% MoM, +25% YoY), may mặc (+2% MoM, +18% YoY), thiết bị điện (+10% MoM, +15% YoY), cao su (-1% MoM, +13% YoY), gỗ (-1% MoM, +11% YoY), kim loại (+5% MoM, +11% YoY), thực phẩm (+3% MoM, +9% YoY), dệt (+1% MoM, +8% YoY), hóa chất (+1% MoM, +8% YoY), giấy (+3% MoM, +8% YoY), dược (+2% MoM, +6% YoY).
- **Chỉ số IIP sản xuất điện** (+3.5% MoM, +6.0% YoY) cũng cùng xu hướng hồi phục với các ngành sản xuất công nghiệp.
- **Màng Nước và xử lý rác thải** (-5.0% MoM, +6.9% YoY), tiếp tục duy trì tăng trưởng ổn định: xử lý rác thải (-10% MoM, +10% YoY), cung cấp nước (-1% MoM, +6% YoY), xử lý nước thải (-1% MoM, -0.3% YoY).
- **Nhìn chung, các hoạt động sản xuất bắt đầu hồi phục sau bão**, diễn hình nhất là nhóm khai khoáng. Các hoạt động sản xuất công nghiệp cũng hồi phục so với tháng trước và vẫn tăng trưởng so với cùng kỳ. Nhóm điện nước, xử lý rác thải duy trì tăng trưởng ổn định.

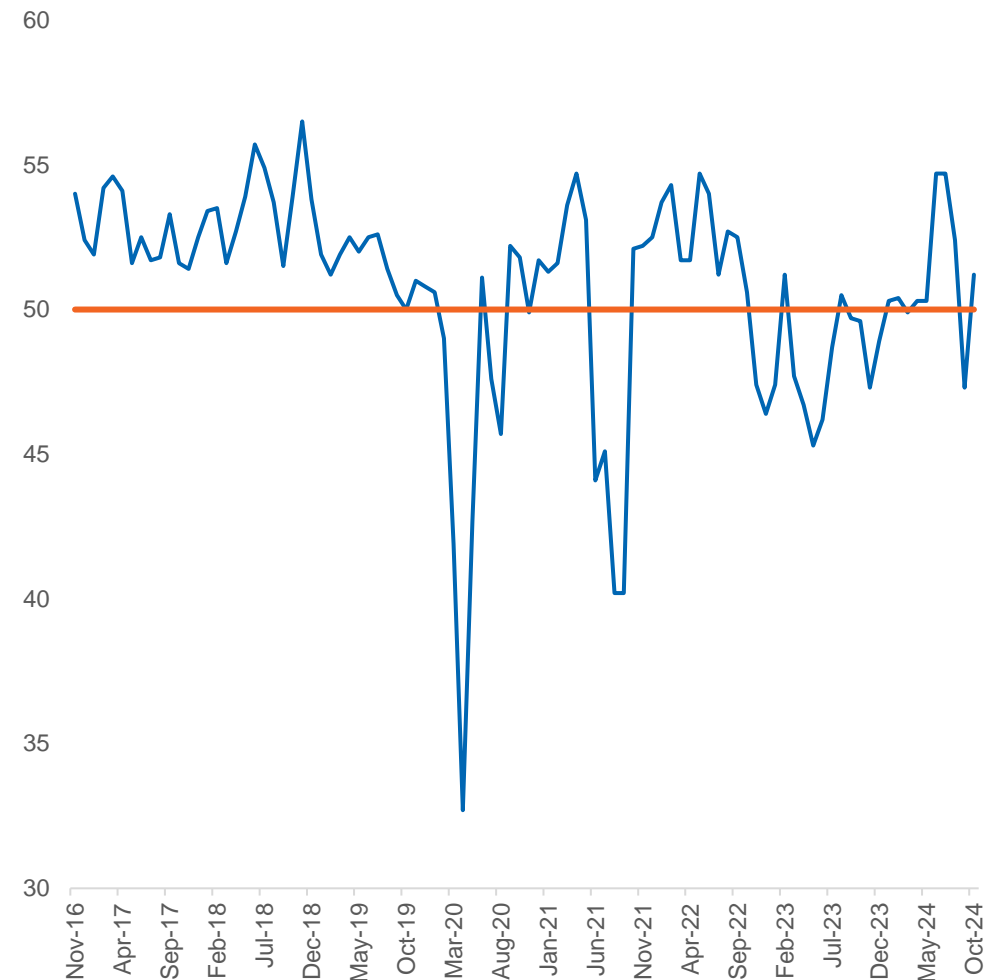


Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

4. Sản xuất tháng 10 đã hồi phục nhưng còn chậm

- **PMI tháng 10/2024 của Việt Nam đạt 51.2 điểm**, tăng trở lại so với mức 47.3 điểm của tháng 9 cho thấy tình hình ngành sản xuất đã hồi phục sau bão.
- **Đơn hàng và sản lượng hồi phục nhưng còn chậm:** Sản lượng, số lượng đơn đặt hàng mới đều tăng trưởng trở lại nhưng tốc độ tăng là chậm hơn so với những tháng trước bão khi một số công ty tiếp tục gặp phải tình trạng gián đoạn sau cơn bão và tình trạng lũ lụt kèm theo. Số đơn hàng xuất khẩu cũng tăng với tốc độ nhẹ khi nhiều báo cáo cho thấy nhu cầu quốc tế giảm. Lượng công việc tồn đọng cũng tăng tháng thứ 5 liên tiếp. Các doanh nghiệp cũng tăng mua hàng trở lại nhưng chậm, ưu tiên sử dụng hàng tồn kho sẵn để sản xuất, theo đó, hàng tồn kho đã giảm với tốc độ nhanh nhất 3 tháng. Trong khi đó, lượng việc làm đã giảm, một số công ty cho biết các trường hợp thôi việc đã làm giảm số lượng nhân viên.
- **Áp lực tăng chi phí đầu vào tiếp tục tăng:** Chi phí đầu vào tiếp tục tăng do VND mất giá, giá dầu, kim loại và vận tải tăng. Để bù đắp, các công ty đã tăng giá bán hàng nhưng cũng chỉ tăng nhẹ, một số doanh nghiệp còn cho biết áp lực cạnh tranh đã khiến họ phải giảm giá.
- **Tình hình sản xuất tháng 10 đã hồi phục sau bão nhưng tốc độ hồi phục còn chậm.** Chi phí đầu vào tiếp tục tăng khiến các doanh nghiệp phải tăng giá bán đầu ra nhưng cũng chỉ tăng nhẹ do áp lực cạnh tranh. Mức độ lạc quan đã giảm thành mức thấp của chín tháng và là thấp hơn mức trung bình của lịch sử chỉ số. Một số công ty cho biết sự không chắc chắn về cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ đã làm giảm niềm tin kinh doanh. Chúng tôi cho rằng ngành sản xuất cũng như các bên mua hàng đang hồi phục nhưng còn chậm do chờ đợi 2 biến số trong Q4 là cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ sắp tới và lịch trình hạ lãi suất của Fed.

Chỉ số PMI Việt Nam

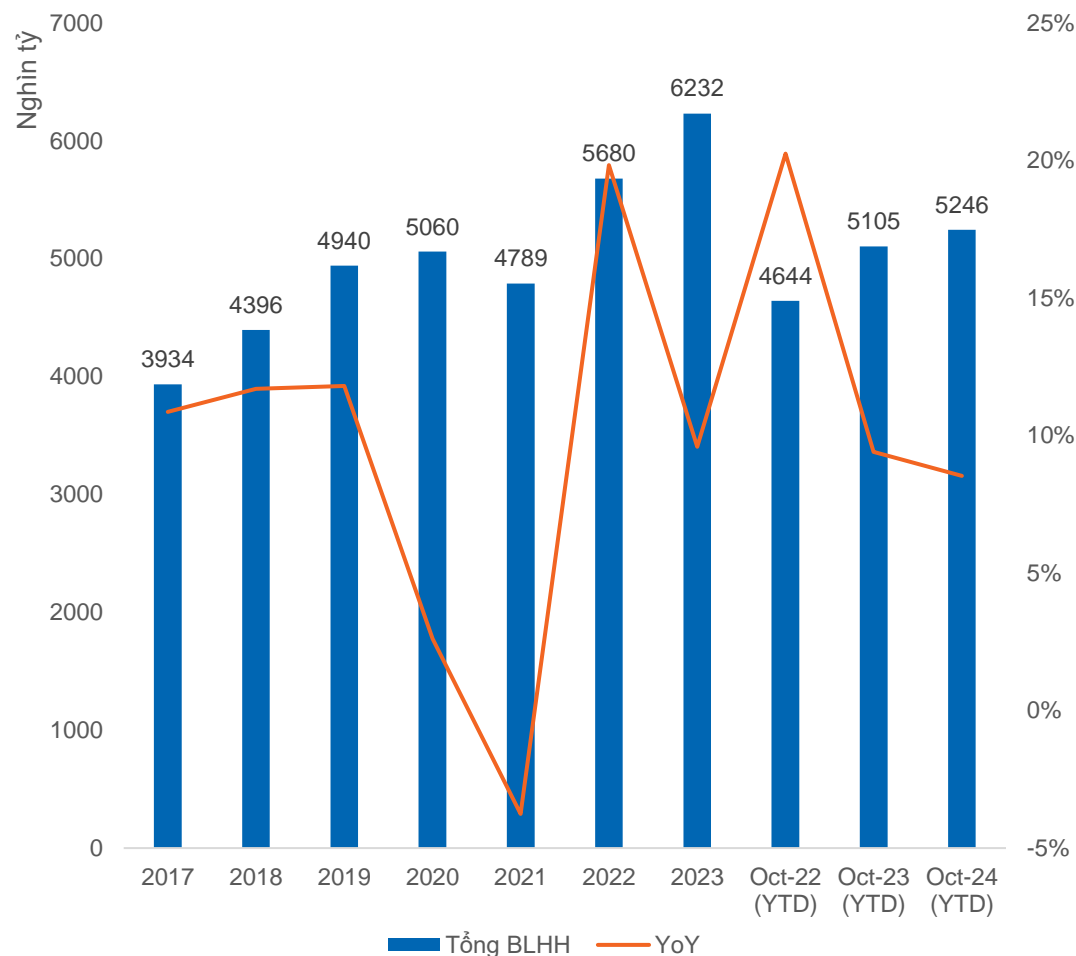


Nguồn: S&P Global, Yuanta Việt Nam

5. Bán lẻ duy trì đà tăng trưởng nhưng vẫn chậm

- **Tổng mức bán lẻ tháng 10/2024** ước đạt 545.7 nghìn tỷ, +1.9% MoM, +7.1% YoY. Trong đó bán lẻ hàng hóa +2.0% MoM, +7.4% YoY; dịch vụ lưu trú ăn uống -0.9% MoM, +6.5% YoY; dịch vụ lữ hành -4.7% MoM, -1.9% YoY; dịch vụ khác +4.3% MoM, +6.8% YoY. Nhìn chung, tổng mức bán lẻ tiếp tục tăng trưởng tích cực trong tháng 10, cải thiện hơn so với tháng 9 nhưng mức tăng trưởng YoY vẫn chậm hơn tháng 9 ở các nhóm chính: bán lẻ hàng hóa, lưu trú ăn uống và du lịch lữ hành. Chậm lại đáng kể trong tháng 9 chủ yếu là nhóm du lịch lữ hành và nhóm lưu trú – ăn uống.
- **Lũy kế 10T2024**, tổng mức bán lẻ đạt 5,246.2 nghìn tỷ đồng, tăng 8.5% YoY. Trong đó, bán lẻ hàng hóa +7.8% YoY, dịch vụ lưu trú ăn uống +12.5% YoY, dịch vụ lữ hành +14.2% YoY, dịch vụ khác +9.0% YoY.
- **Chúng tôi vẫn giữ quan điểm tích cực về tiềm năng mạnh mẽ của ngành bán lẻ trong trung và dài hạn.** Mặc dù đà tăng trưởng vẫn duy trì nhưng tốc độ tăng trưởng vẫn còn chậm, chúng tôi cho rằng có 2 nguyên nhân là tâm lý tiết kiệm của người dân và số việc làm vẫn chưa hồi phục khi các doanh nghiệp, một số vẫn đang có những vấn đề ở khâu tuyển dụng mới, số khác vẫn chưa tự tin gia tăng tuyển dụng nhân viên. Ngoài ra, việc chậm lại trong nhóm bán lẻ du lịch có thể do ảnh hưởng bởi thời tiết, La Nina khiến mưa bão nhiều ở cả 3 miền cũng gây ảnh hưởng tới ngành du lịch.

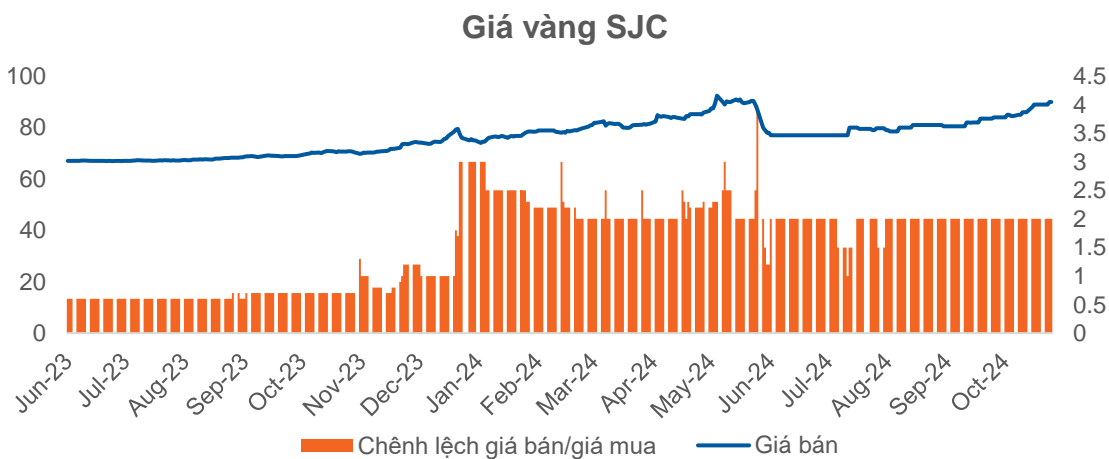
Tổng mức bán lẻ hàng hóa hàng năm (nghìn tỷ VNĐ)



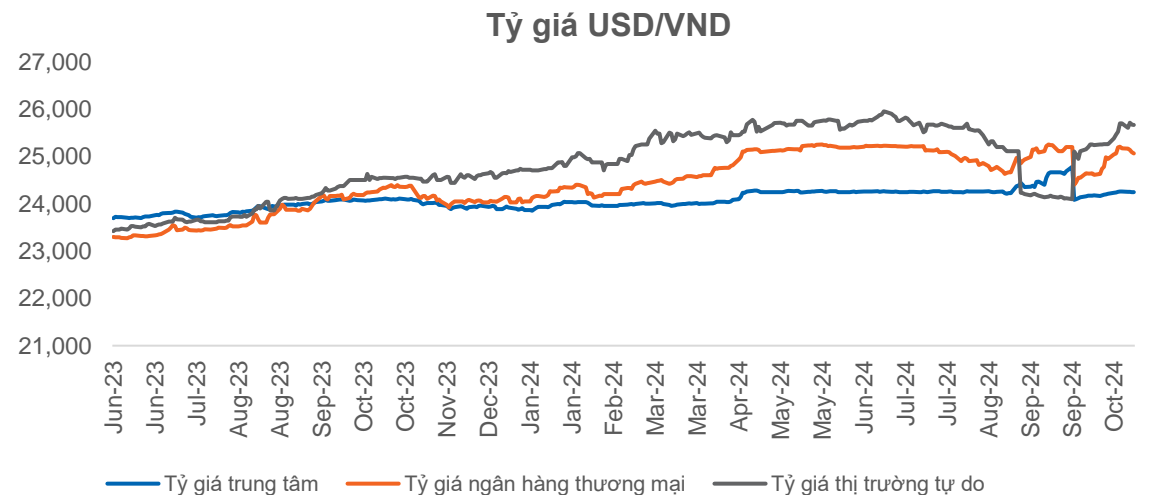
Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

6. Giá vàng có thể điều chỉnh – Tỷ giá vẫn có xu hướng tăng

Giá vàng SJC trong nước tiếp tục tăng mạnh trong tháng 10/2024 ở cả 2 chiều mua vào (+8.0% MoM) và giá bán ra (+7.8% MoM), chênh lệch mua bán đi ngang mức 2,000,000 đồng/lượng (ngày 31/10/2024). Giá vàng thế giới cũng tiếp tục tăng mạnh 3.3% so với cuối tháng 9 nhờ việc Fed tiếp tục giảm 25bps lãi suất, theo đó, giá vàng SJC trong nước đã quay trở lại trạng thái cao hơn giá vàng thế giới 1% (quy đổi). Tuy nhiên, giá vàng đã bắt đầu giảm sau khi ông Trump đắc cử Tổng thống Mỹ cho nhiệm kỳ mới. Theo đó, nhiều khả năng giá vàng thế giới sẽ còn chịu nhiều áp lực điều chỉnh khi ông Trump được cho là ủng hộ chiều mạnh lên của đồng USD.



Tháng 10/2024, tỷ giá trung tâm và ở các NHTM giảm trong khi tỷ giá trên thị trường tự do tăng mạnh trở lại, tỷ giá trung tâm giảm 2.2% MoM, tỷ giá tại NHTM giảm 0.6% MoM, tỷ giá chợ đen tăng mạnh 6.5% MoM. Giá USD trên thị trường thế giới cũng tăng trở lại, chỉ số Dollar index tăng 3.6% trong tháng 10 và tiếp tục tăng trong những ngày giữa tháng 11 sau khi ông Trump đắc cử Tổng thống Mỹ. Chúng tôi cho rằng tỷ giá trên TTTD giảm phản ánh đúng hơn về vận động của tỷ giá USD/VND là tăng trong tháng 10, tỷ giá trung tâm và NHTM có độ trễ và một phần bị ảnh hưởng từ việc thời điểm các doanh nghiệp FDI chuyển lợi nhuận về nước. Chúng tôi cho rằng tỷ giá vẫn có xu hướng tăng mặc dù không quá nhiều vì giá USD tăng trên thị trường quốc tế, dòng vốn FDI chậm lại trong ngắn hạn và XNK vẫn tăng trưởng nhưng còn chậm, chưa đồng đều.

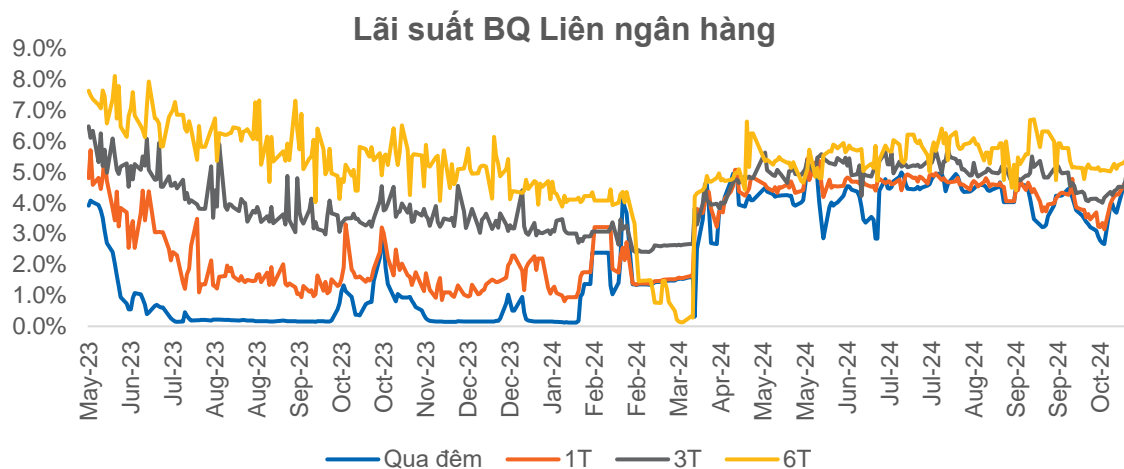


Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam

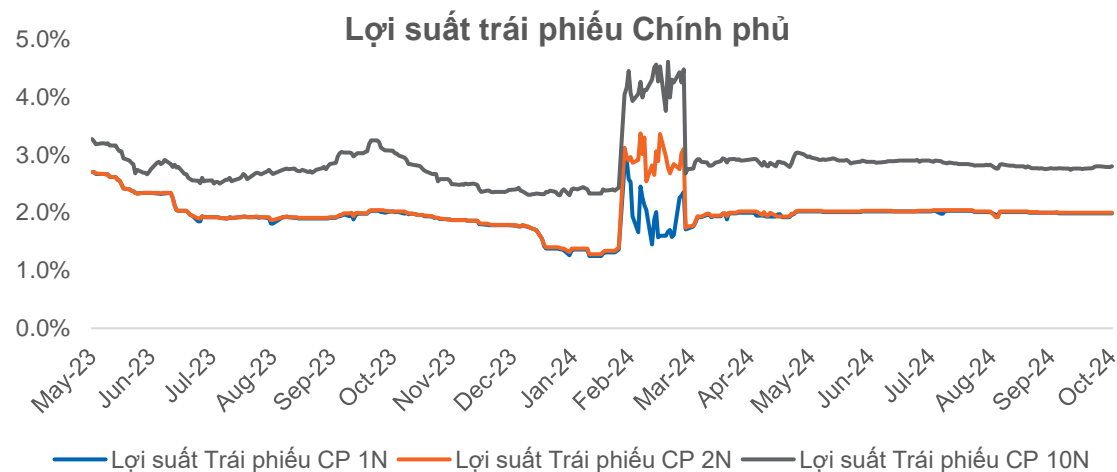
7. Lãi suất liên ngân hàng giảm – Rủi ro vĩ mô đi ngang

Lãi suất liên NH nhìn chung là giảm trong tháng 10: Lãi suất qua đêm giảm 90bps xuống 3.5%, kỳ hạn 1T giảm 46bps xuống 3.8%, kỳ hạn 3T giảm 37bps xuống 4.6%, kỳ hạn 6T giảm 67bps xuống 5.1%.

Mặt bằng lãi suất mặc dù giảm nhẹ nhưng nhìn chung là tiếp tục đi ngang như kỳ vọng trong BCCL tháng 9, khi tỷ giá tăng trở lại, NHNN đã hút ròng 124 nghìn tỷ đồng trong tháng 10 khi có những thời điểm lãi suất liên ngân hàng tăng vọt lên mức 6%. Chúng tôi cho rằng là do tăng trưởng tín dụng đạt mức khá, cuối tháng 10 đạt mức 10.1% trong khi tăng trưởng huy động vẫn chậm hơn. Do đó, áp lực lên mặt bằng lãi suất cũng như lãi suất huy động vẫn khá cao. Nhìn chung, chúng tôi kỳ vọng mặt bằng lãi suất sẽ tiếp tục đi ngang, không tăng nhưng cũng khó giảm trong thời gian tới trừ phi có các công cụ hỗ trợ khác mạnh hơn từ NHNN.



Lợi suất Trái phiếu Chính phủ nhìn chung là đi ngang trong tháng 10 ở các kỳ hạn như 1 năm giảm 1bps MoM, 2 năm đi ngang MoM, 10 năm tăng 3bps MoM. Điều này cho thấy các rủi ro vĩ mô nhìn chung là tiếp tục đi ngang trong tháng 10 và tiếp tục ở mức thấp. Hiện tại, chúng tôi cho rằng lợi suất trái phiếu Chính phủ nhìn chung là đi ngang đang phản ánh rủi ro vĩ mô vẫn ở mức thấp, tình hình kinh tế đang dần hồi phục.

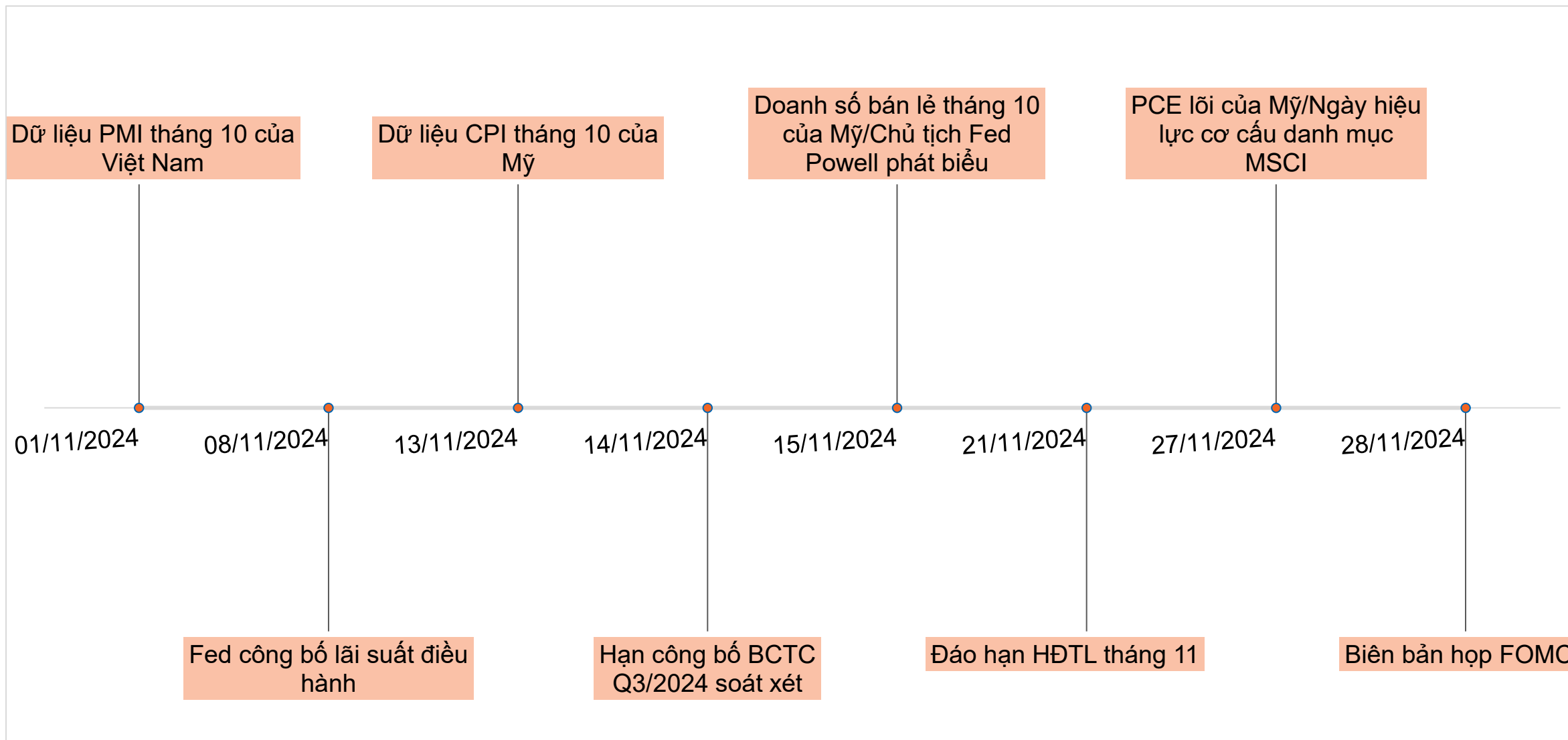


Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam

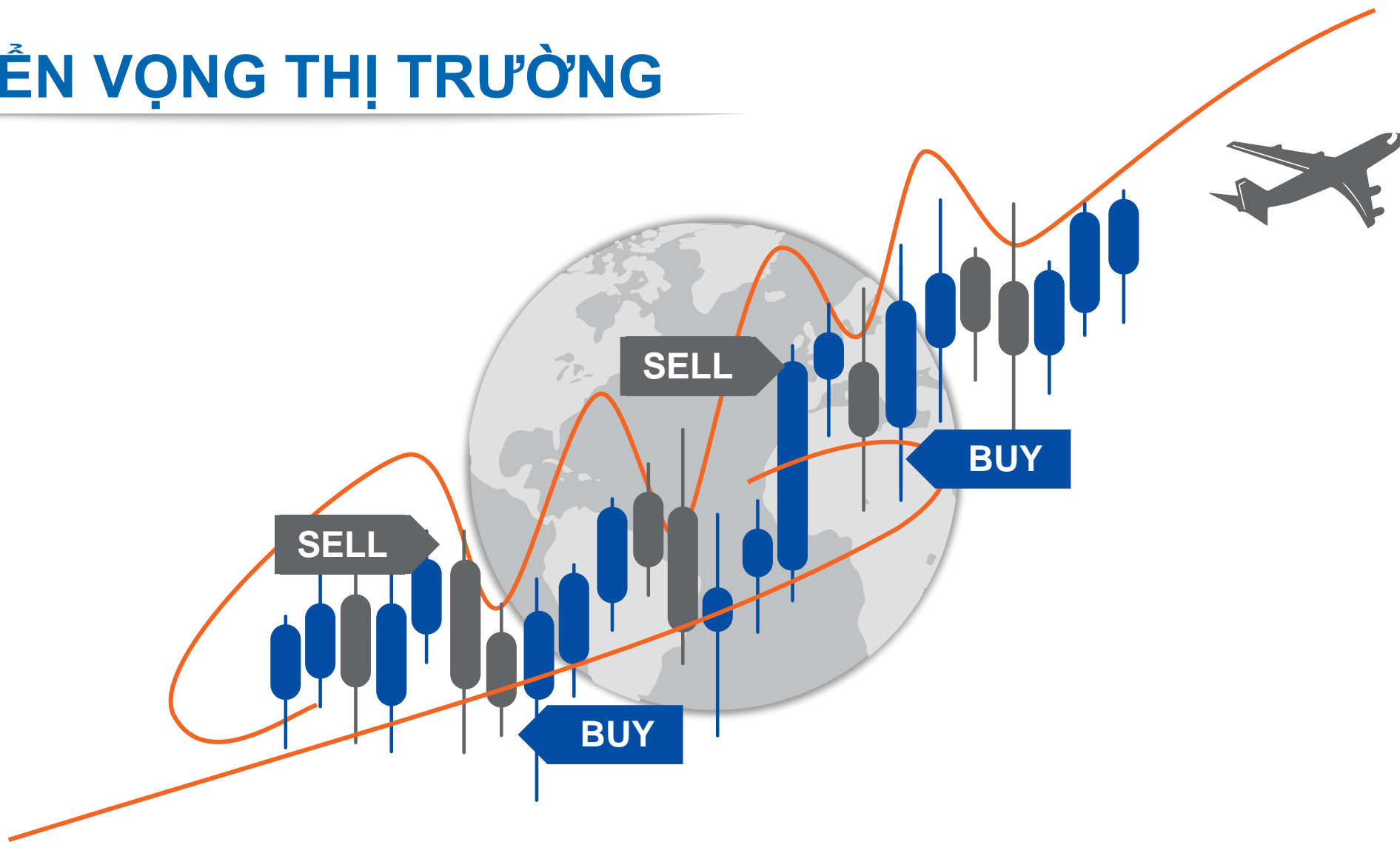
Kết luận và dự báo tình hình vĩ mô Việt Nam

- **Sau một tháng chịu ảnh hưởng từ bão lũ, kinh tế trong nước đã hồi phục trong tháng 10 mặc dù tốc độ tăng trưởng so với cùng kỳ vẫn chưa quay lại bằng lúc trước bão**, nhờ sức tiêu dùng mạnh, xuất khẩu tăng trưởng trở lại và các chỉ báo sản xuất cũng tăng trưởng tích cực. CPI tháng 10 tiếp tục hạ nhiệt do mức nền so sánh cùng kỳ là khá cao. Tuy nhiên, vẫn có các yếu tố thách thức như tỷ giá USD/VND tăng trở lại, lãi suất liên ngân hàng cũng chưa thể giảm.
- **Chỉ số sản xuất công nghiệp đã quay lại mức tăng trưởng so với tháng trước lần cùng kỳ, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng YoY là còn thấp hơn so với những tháng trước bão**. Các ngành sản xuất công nghiệp vẫn là nhóm dẫn dắt đà hồi phục khi cả nhu cầu trong nước và quốc tế đều hồi phục. Có nhiều dấu hiệu cho thấy một yếu tố ngược dòng cản trở sự hồi phục của sản xuất công nghiệp là do nhân sự, một số doanh nghiệp chưa tuyển kịp nhân sự cho sản xuất còn một số khác lại chưa tự tin gia tăng nhân sự trở lại. Trong bối cảnh Fed đã chính thức giảm 0.5% lãi suất trong tháng 9 và kỳ vọng sẽ tiếp tục giảm 0.25-0.5% trong Q4 sẽ thúc đẩy nhu cầu quốc tế hồi phục nhanh hơn, chúng tôi kỳ vọng ngành sản xuất và xuất khẩu sẽ sớm trở lại quỹ đạo hồi phục. Ngành bán lẻ cũng sẽ tăng tốc khi các doanh nghiệp gia tăng nhân sự trở lại.
- **Hoạt động đầu tư vẫn là yếu tố quan trọng thúc đẩy tăng trưởng**. Dòng vốn FDI sau khi bất ngờ tăng tốc trong tháng 9 thì đã chậm lại trong tháng 10, theo chúng tôi là do các bên đã tạm dừng lại để theo dõi kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ. Vốn đầu tư công cũng còn chậm khi giải ngân 10 tháng đầu năm chỉ đạt ước đạt 380 nghìn tỷ, đạt 47% kế hoạch của Thủ tướng.
- **Các dữ liệu vĩ mô cho thấy tình hình kinh tế tháng 10 đã hồi phục sau tháng 9 suy giảm do bão lũ, tuy nhiên tốc độ hồi phục còn chậm, theo chúng tôi là do tâm lý chờ đợi kết quả bầu cử Mỹ trong tháng 11**. Điểm tích cực là nhiều dấu hiệu cho thấy triển vọng vĩ mô sẽ khởi sắc tích cực hơn trong thời gian cuối năm 2024: Sức mua vẫn mạnh, XNK tích cực, CPI cũng giảm. Tuy nhiên, chúng tôi cũng lưu ý 2 cơ sở ngược là tỷ giá USD/VND có xu hướng tăng trở lại mặc dù theo chúng tôi là không quá nhiều, lãi suất liên ngân hàng vẫn chưa thể giảm do áp lực tỷ giá và tăng trưởng huy động ở hệ thống các TCTD vẫn còn chậm.
- **Chúng tôi đánh giá kinh tế tháng 11 sẽ tích cực hơn** nhờ 1) các hoạt động sản xuất, FDI, đơn hàng xuất khẩu bị chậm lại trước đó sẽ được triển khai sớm sau khi ông Trump đã chính thức trúng cử; 2) Fed đã tiếp tục giảm lãi suất thêm 25bps trong tháng 11; 3) tính lan tỏa từ các gói kích thích kinh tế của Trung Quốc. Chúng tôi kỳ vọng tăng trưởng cả năm ở mức 6.5-7%, vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra (6-6.5%).

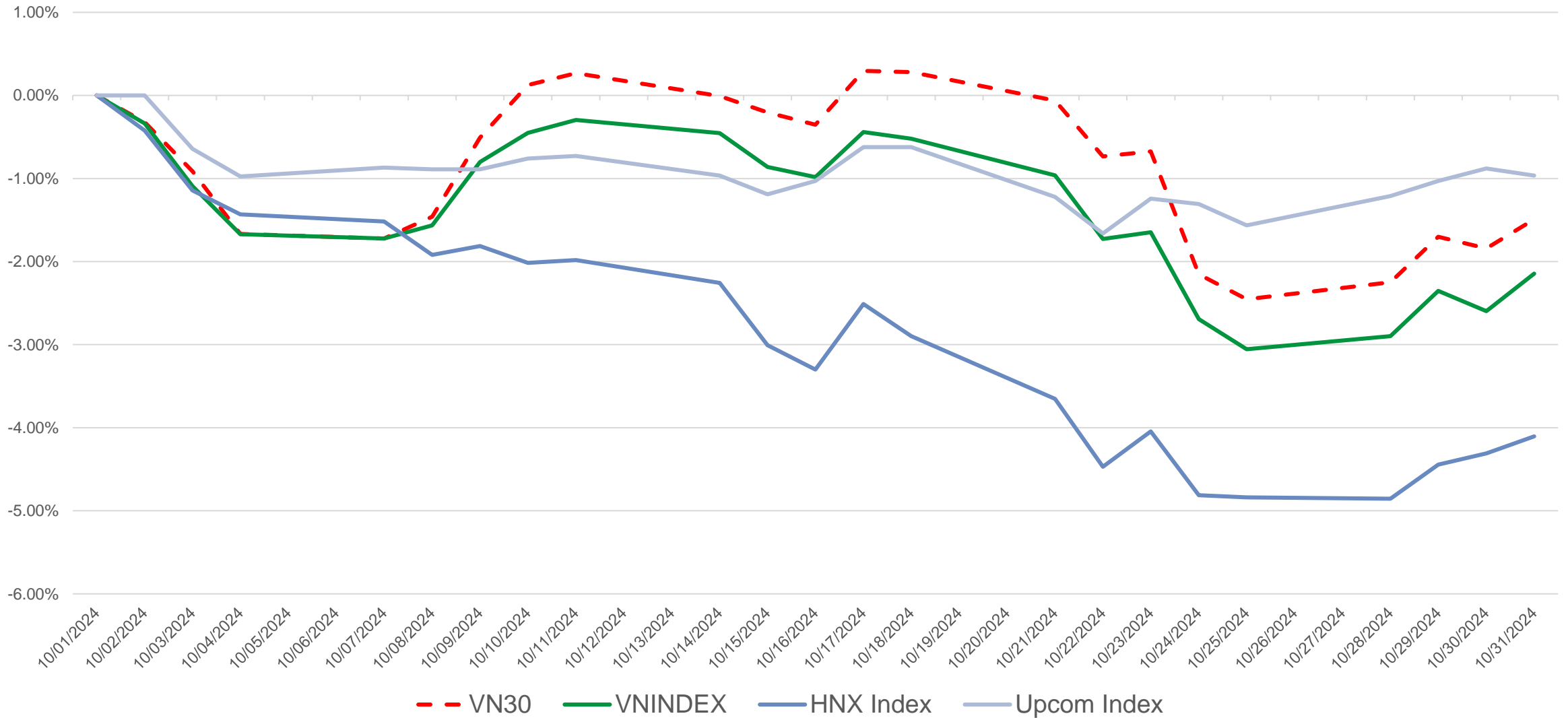
Lịch sự kiện tháng 11/2024



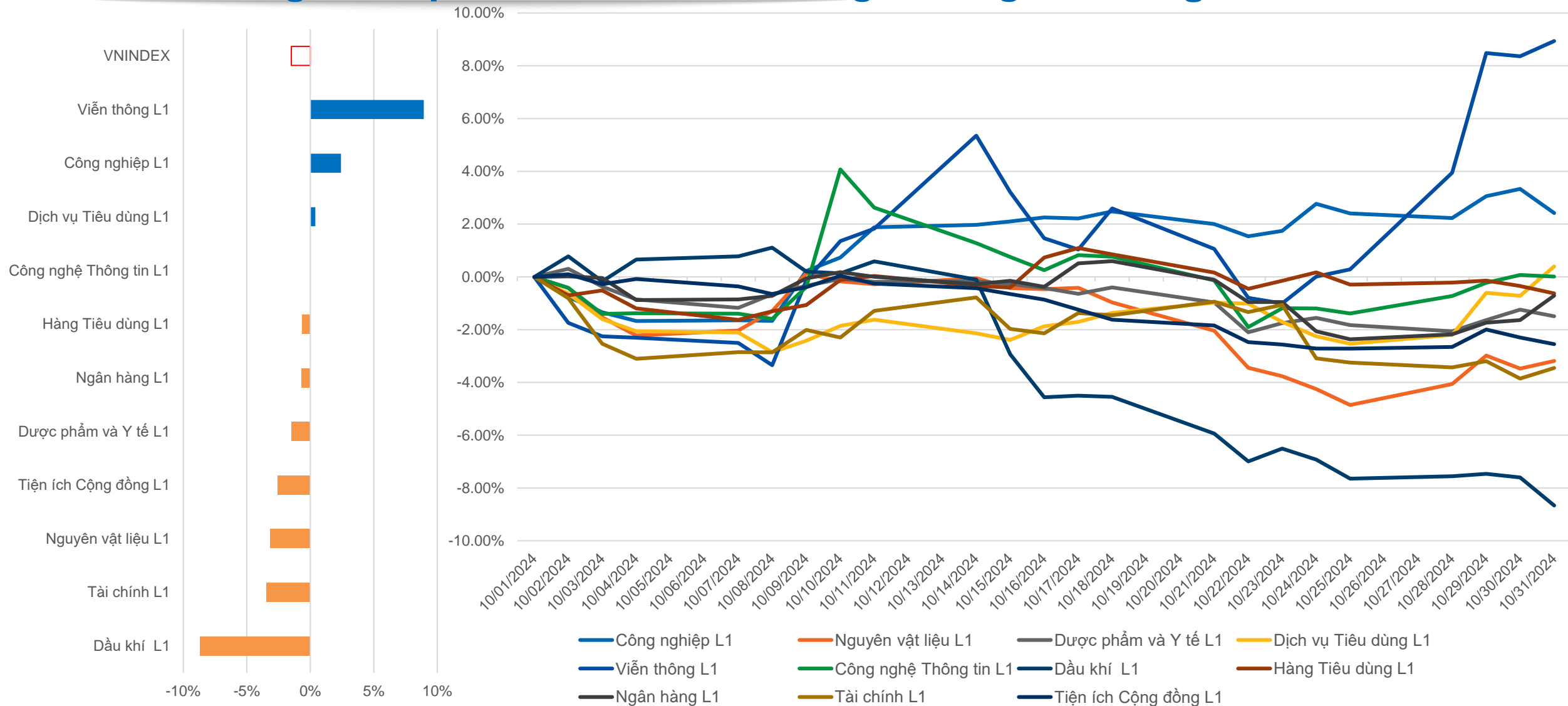
TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG



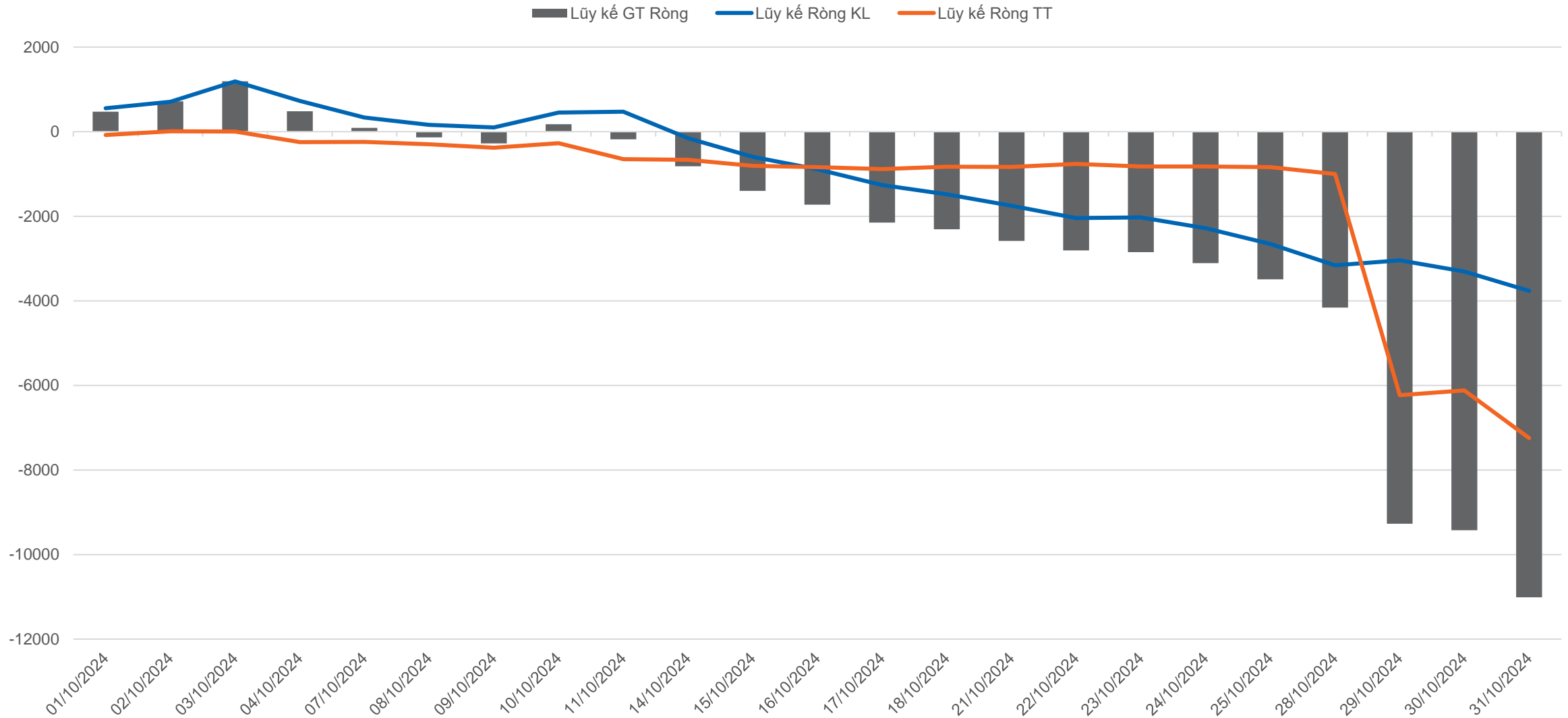
1. Các chỉ số đều tăng trưởng âm trong tháng 10/2024



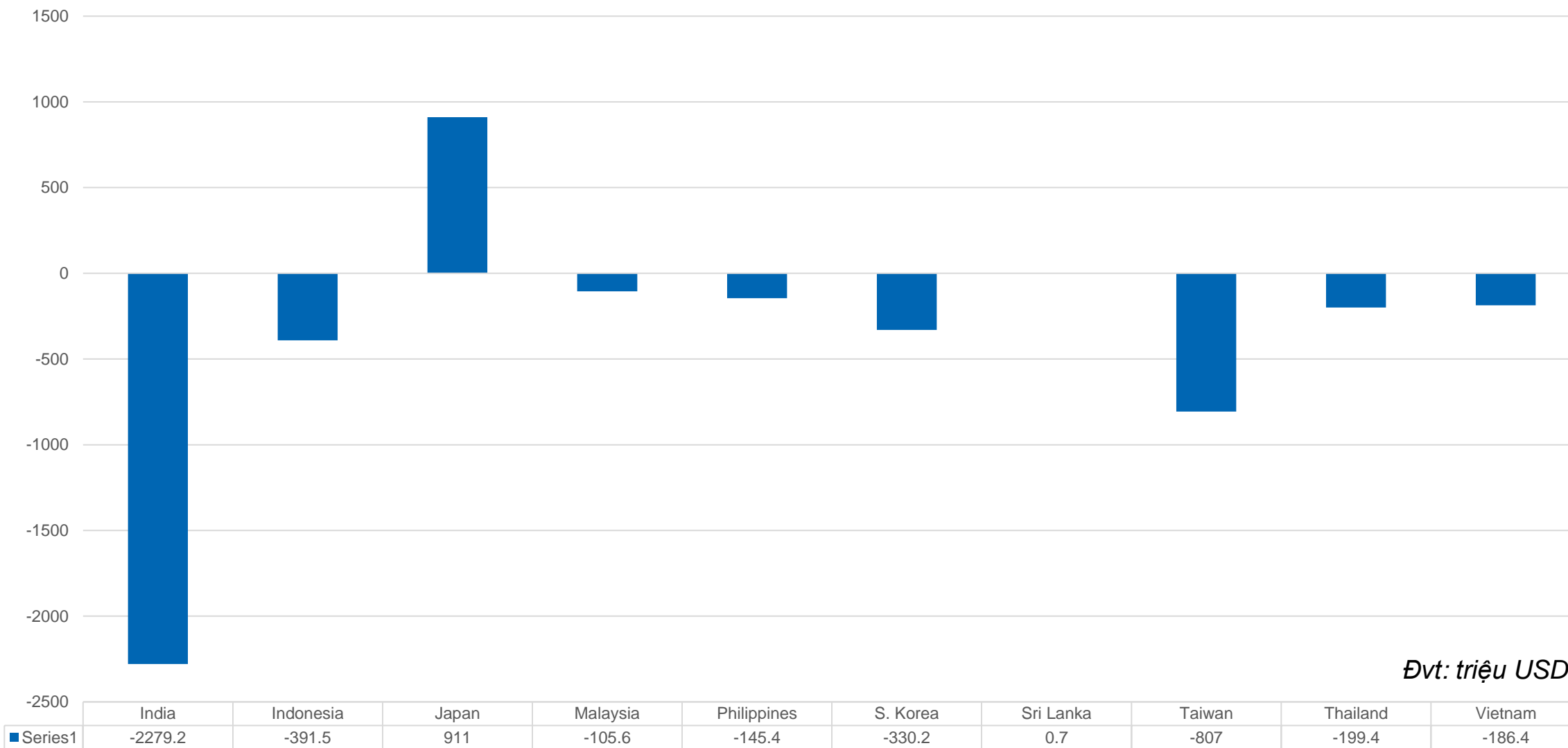
1. Dầu khí giảm mạnh nhất do ảnh hưởng từ đà giảm của giá dầu



2. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 11,000 tỷ trong tháng 10/2024

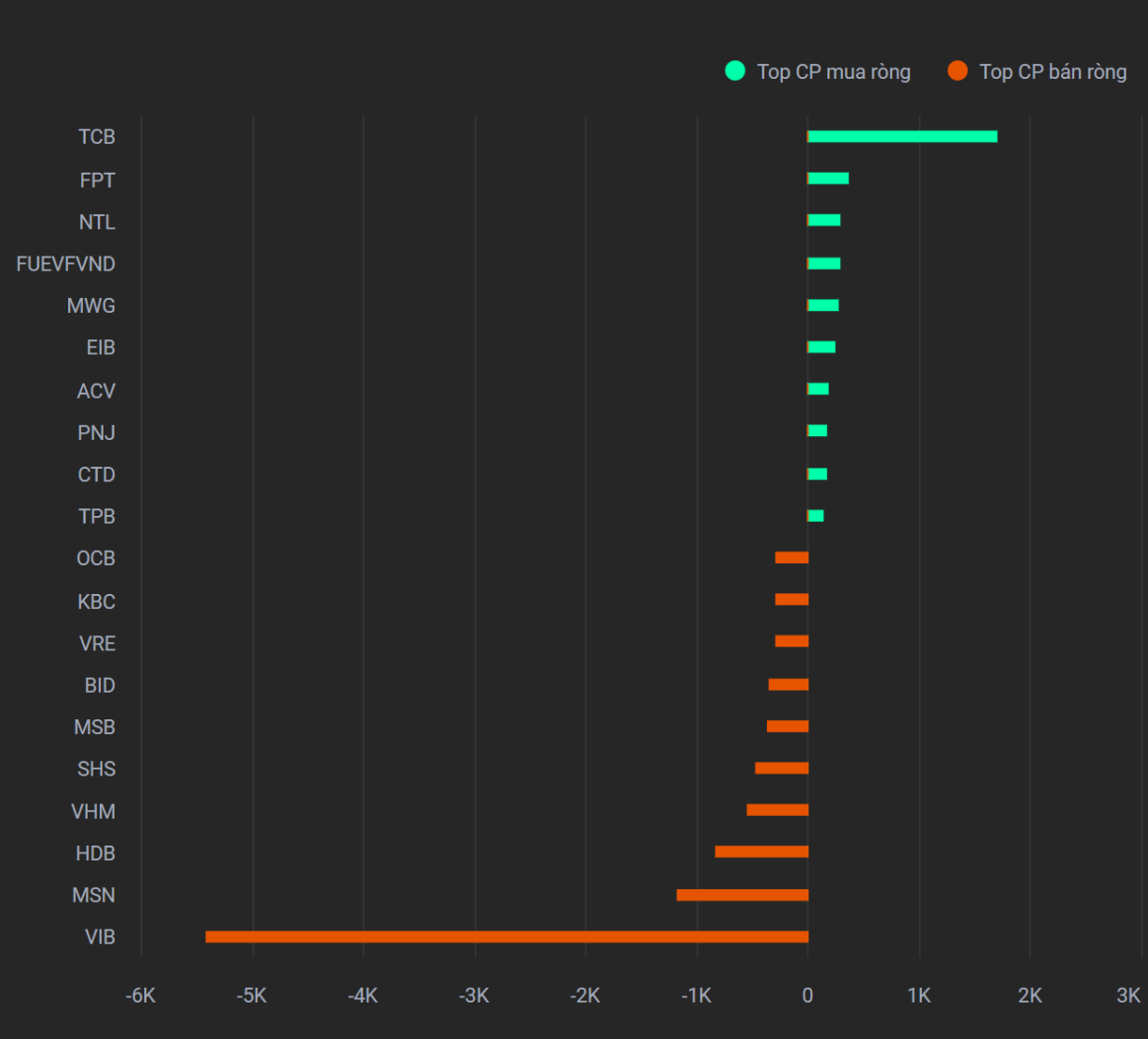


2. Dòng vốn rút ròng phần lớn ở khu vực châu Á

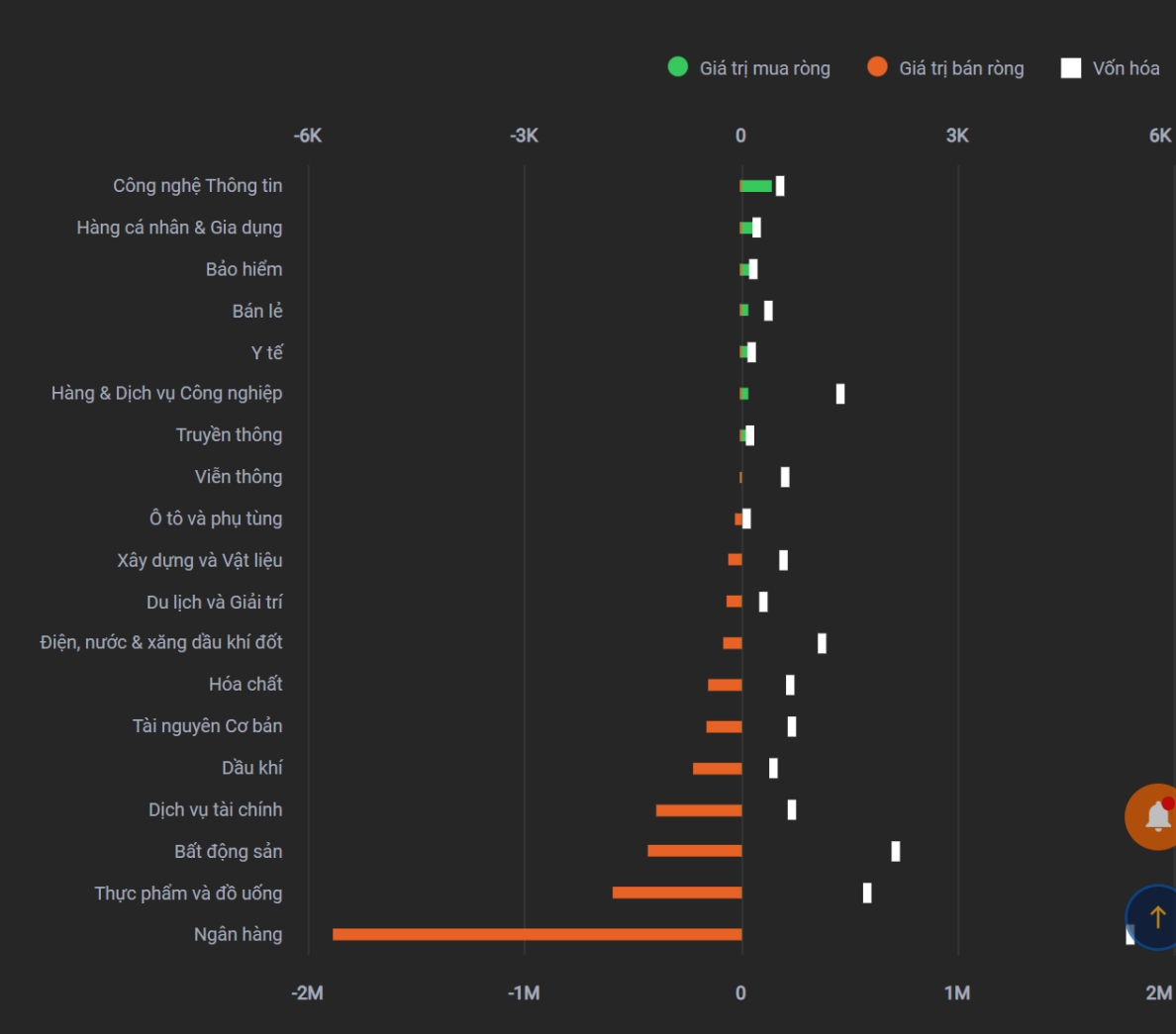


2. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh Ngân hàng

TOP CỔ PHIẾU MUA VÀ BÁN RÒNG



DÒNG VỐN NGOẠI THEO NHÓM NGÀNH (Tỷ đồng)



3. Định giá thấp là điều kiện cần để tiếp tục nắm giữ mục tiêu dài hạn

- Chỉ số VN-Index đóng cửa ở mức 1,264.48 điểm (-1.8% so với tháng 09/2024). Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy dài hạn, nhưng khối lượng giao dịch tăng cho thấy áp lực bán có dấu hiệu gia tăng, điều này có thể sẽ còn ảnh hưởng tiêu cực lên tháng 11/2024. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn cho rằng chỉ số VN-Index vẫn có thể sẽ biến động trong vùng 1,200 – 1,300 điểm. Ngoài ra, xu hướng dài hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG.
- Sự kiện bầu cử Tổng thống Mỹ có thể sẽ ảnh hưởng lên diễn biến thị trường và dự báo có thể gây ảnh hưởng tiêu cực thị trường trong ngắn hạn. Tuy nhiên, thị trường có thể sẽ quay trở lại đà tăng mạnh trong dài hạn dài hạn theo thống kê của chúng tôi qua các giai đoạn bầu cử Tổng thống Mỹ.
- Mức định giá thấp dưới mức trung bình 5 năm là điều kiện để các nhà đầu tư có thể thực hiện chiến lược mua và nắm giữ dài hạn.
- Chiến lược dài hạn (5 tháng – 2 năm): Chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục dài hạn.
- Nhóm cổ phiếu chú ý tháng 11/2024:
 - Công nghệ: **FPT, CMG.**
 - Vận tải: **GMD, ACV, HAH, PHP, VTP.**
 - Sản xuất thực phẩm: **QNS, VHC.**
 - Hóa chất: **LAS, DDV, DGC, DCM, BFC.**
 - Ngân hàng: **STB, MBB, TCB, HDB, ACB.**
 - Du lịch: **HVN.**
 - Dược phẩm: **IMP, DBD.**
 - Điện: **REE.**

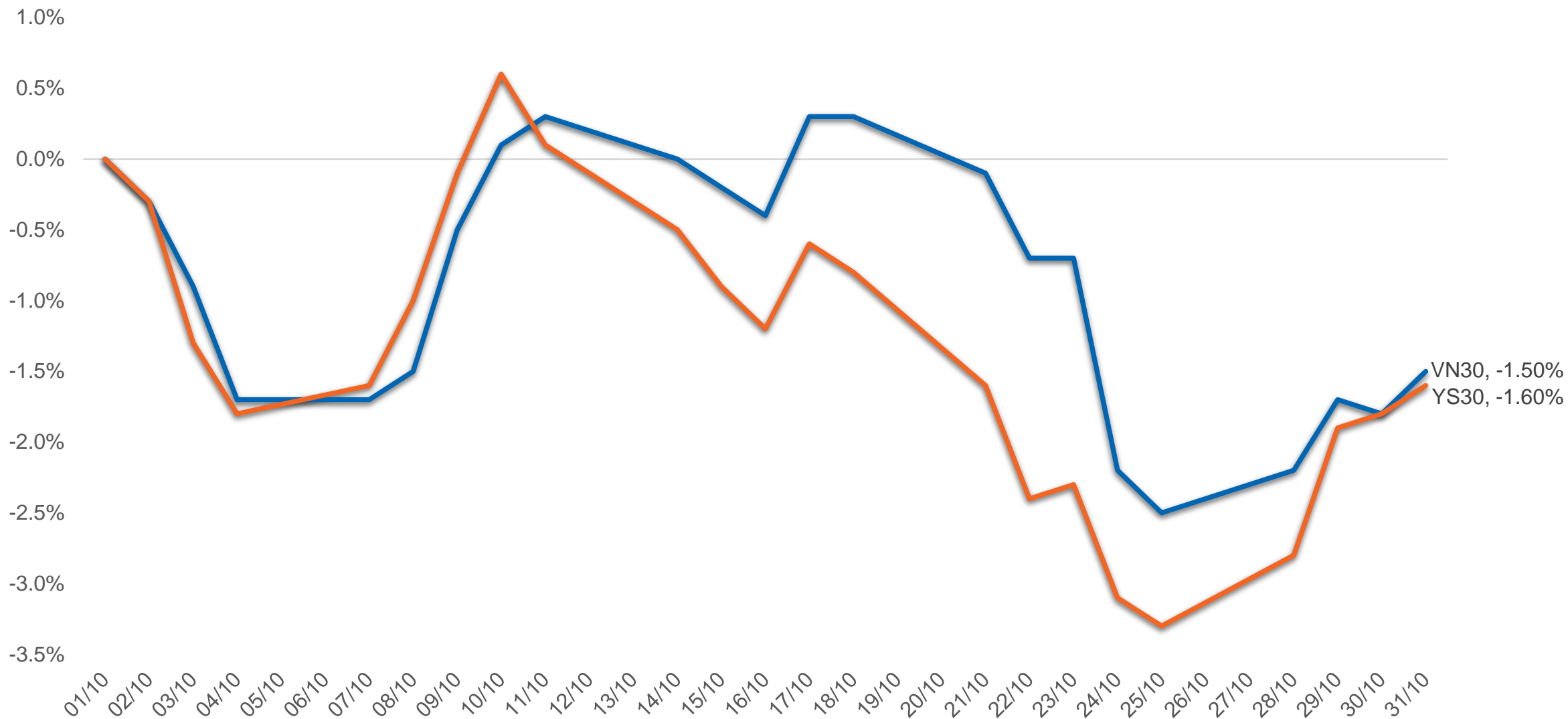


Đồ thị tháng của chỉ số VN-Index. Nguồn: YSVN

4. Hiệu quả khuyến nghị đầu tư hàng ngày trong tháng 10/2024

Chỉ tiêu		2019	2020	2021	2022	2023	Q1/2024	Q2/2024	Q3/2024	T10/2024	10T2024
Số KN mua		222	128	210	127	124	49	45	52	6	152
Số KN Bán		283	123	218	135	113	35	58	52	14	159
Số KN chốt lời	Số lần	159	57	113	47	41	21	36	20	2	79
	Lãi TB	17.5%	20.8%	24.2%	13.5%	8.9%	12.1%	12.4%	11.6%	7.8%	11.2%
Số KN cắt lỗ	Số lần	124	66	105	88	72	14	22	32	12	80
	Lỗ TB	-3.4%	-5.0%	-5.8%	-8.0%	-5.2%	-2.8%	-4.1%	-5.4%	-3.4%	-4.6%
Thời gian nắm giữ TB		21	20	24	17	23	33	14	14	23	26
% Tỷ suất LN Trung bình		8.6%	8.6%	10.2%	0.0%	0.7%	8.8%	6.5%	1.8%	0.3%	3.4%
% Tỷ suất LN trung bình 1 tháng YSVN		4.0%	8.3%	13.9%	1.9%	2.5%	5.5%	7.6%	2.6%	0.3%	4.8%
% Tăng trưởng Vnindex		7.7%	14.9%	35.7%	-32.8%	12.2%	13.6%	-3.0%	3.4%	-1.8%	11.9%
% Tăng trưởng VN30		2.8%	21.8%	43.4%	-34.5%	12.6%	14.6%	-1.4%	5.8%	-1.0%	18.3%
% Tăng trưởng Vaneck		9.2%	9.8%	22.0%	-43.7%	9.0%	7.7%	-12.4%	5.0%	-6.8%	-7.7%
% Tăng trưởng DB FTSE		4.2%	16.4%	30.4%	-44.3%	5.7%	6.3%	-11.1%	4.1%	-6.1%	-7.6%
% Tăng trưởng E1VFN30		3.1%	22.0%	43.5%	-32.9%	12.1%	16.2%	-0.8%	5.6%	-0.9%	20.6%
% Lợi nhuận cao nhất	Tỷ suất lợi nhuận	102.9%	79.2%	140.3%	53.1%	37.4%	42.7%	72.3%	138.3%	11.6%	138.3%
	Tên Cổ phiếu	CTR	DBC	AGR	FRT	STB	LAS	CTR	DHT	FTS	DHT
% Lợi nhuận thấp nhất	Tỷ suất lợi nhuận	-8.6%	-20.5%	-14.5%	-16.8%	-13.6%	-5.1%	-14.0%	-11.3%	-9.0%	-14.0%
	Tên Cổ phiếu	MPC	CTR	NKG	TNH	PDR	VCG	CTS	NHA	CLX	CTS

4. Hiệu quả đầu tư của danh mục YS30 trong tháng 10/2024



4. Hiệu quả đầu tư của danh mục YS30 từ đầu năm 2021



Liên hệ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.